

Số: 14 /2019/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 26 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 19 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

Căn cứ Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 22/TTr-SCT ngày 22 tháng 4 năm 2019 về việc đề nghị ban hành Quy chế phối hợp quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .10.... tháng 7... năm 2019.
- Thay thế Quyết định số 23/2010/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Bãi bỏ Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành Quy định quản lý vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Giao thông vận tải, Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *VL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Bộ Công Thương;
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp (kiểm tra văn bản);
- Đài PTTH tỉnh, Báo BR-VT;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, SCT (5).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT **CHỦ TỊCH** *mmh*
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Tuấn Quốc

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~..14.~~.../2019/QĐ-UBND
ngày ~~26.~~ tháng ~~6.~~ năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh và trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý và phối hợp

1. Đảm bảo sự phối hợp đồng bộ trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng ngành, từng cấp; đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Đảm bảo tính thống nhất, tập trung, không hình thức, chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ làm ảnh hưởng đến hiệu quả công tác quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

3. Tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn tuyệt đối trong mọi trường hợp; phát huy hiệu quả của hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

Chương II

QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Điều 4. Quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và các quy định sau:

1. Thuốc nổ và phụ kiện nổ được phép sử dụng: Theo Danh mục vật liệu nổ công nghiệp được phép sản xuất, kinh doanh, sử dụng tại Việt Nam.

2. Các thông số nổ mìn: Thực hiện theo thiết kế hoặc phương án nổ mìn do lãnh đạo doanh nghiệp ký duyệt hoặc theo phương án nổ mìn đã được Sở Công Thương phê duyệt khi nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình an ninh, quốc phòng hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật.

3. Phá đá quá cỡ: sử dụng bằng búa đập hoặc nổ mìn.

a) Trường hợp sử dụng phương pháp nổ mìn để phá đá quá cỡ phải sử dụng kíp điện tức thời hoặc kíp điện vi sai nhiều số, lượng thuốc nổ tối đa cho 01 lỗ khoan không quá 0,2 kg, khối lượng thuốc nổ tối đa cho 01 bãi mìn không quá 50 kg và số lượng kíp không quá 500 cái cho 01 lần nổ.

b) Đối với trường hợp nổ phá đá granit quá cỡ, lượng thuốc tối đa cho 01 lỗ khoan không quá 0,4 kg, khối lượng thuốc nổ tối đa cho 01 bãi mìn không quá 100 kg, và số lượng kíp không quá 500 cái cho 01 lần nổ.

Điều 5. Thời gian nổ mìn

1. Thời gian được phép nổ mìn

a) Từ 11 giờ 00 phút đến 13 giờ 00 phút và từ 16 giờ 30 phút đến 17 giờ 30 phút trong ngày, trừ thời gian quy định tại khoản 2 Điều này.

b) Những khu vực mở liền kề nhau cùng nổ mìn trong ngày thì chỉ huy nổ mìn phải thông báo và thống nhất với nhau quy định về hiệu lệnh nổ mìn, thời gian nổ mìn. Trường hợp gây mất an toàn cho nhau trong sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thì bên nào điễm hỏa trước mà gây thiệt hại phải chịu trách nhiệm bồi thường cho bên còn lại và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.

c) Trường hợp trong quá trình thi công gặp tình huống thời tiết có diễn biến phức tạp (mưa giông, sấm sét), chỉ huy nổ mìn được phép tiến hành khởi nổ bãi nổ

với điều kiện đảm bảo an toàn và phải báo cáo Sở Công Thương trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc nổ mìn.

2. Thời gian cấm nổ mìn:

a) Tết Nguyên đán (âm lịch): từ ngày 23 tháng Chạp năm trước đến hết ngày mùng 09 tháng Giêng năm sau.

b) Các ngày nghỉ lễ theo quy định của Bộ Luật Lao động và các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan: Trước ngày nghỉ lễ 01 (một) ngày, trong ngày nghỉ lễ và sau ngày nghỉ lễ 01 (một) ngày.

c) Các ngày trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu diễn ra các cuộc họp, hội nghị quan trọng (như Đại hội Đảng hoặc có đoàn nguyên thủ quốc gia các nước đến thăm tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu) mà cơ quan Công an cấp tỉnh yêu cầu không được vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để đảm bảo an ninh trật tự.

d) Các ngày Chủ nhật trong tuần.

Điều 6. Giám sát ảnh hưởng nổ mìn

1. Tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải lập phương án và tổ chức thực hiện việc giám sát các ảnh hưởng do nổ mìn đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Việc giám sát các ảnh hưởng nổ mìn được thực hiện đối với bãi nổ đầu tiên tại mỏ hoặc công trình thi công theo Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc Giấy phép thi công công trình được cơ quan có thẩm quyền cấp. Trường hợp có phát sinh khiếu kiện do ảnh hưởng nổ mìn, Sở Công Thương được phép yêu cầu tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thực hiện giám sát các ảnh hưởng nổ mìn.

2. Chậm nhất 15 ngày trước khi nổ mìn, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải gửi phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn về Sở Công Thương để phê duyệt và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

3. Hoạt động đo giám sát các ảnh hưởng do nổ mìn phải được thực hiện bởi các tổ chức, cá nhân có chức năng và đủ năng lực thực hiện theo quy định hiện hành.

4. Việc giám sát ảnh hưởng nổ mìn chỉ được thực hiện khi có sự chứng kiến của đại diện Sở Công Thương. Trường hợp giám sát ảnh hưởng nổ mìn do phát sinh khiếu kiện, có thể mời thêm đại diện của các sở, ngành chức năng có liên quan, chính quyền địa phương và người khiếu kiện tham gia chứng kiến.

Điều 7. Quản lý, sử dụng tiền chất thuốc nổ

Thực hiện theo quy định từ Điều 46 đến Điều 51 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ ngày 20 tháng 6 năm 2017 và quy định tại Điều 17 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

Chương III

CƠ CHẾ PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

Điều 8. Phối hợp trong công tác kiểm tra định kỳ

Định kỳ hai năm một lần, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thanh tra, kiểm tra tình hình sử dụng, bảo quản, vận chuyển và tiêu hủy vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; công tác phòng, chống cháy, nổ, an ninh trật tự, an toàn lao động đối với các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Phối hợp trong công tác kiểm tra đột xuất

Khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo, các sở, ban, ngành có liên quan có trách nhiệm phối hợp cùng Sở Công Thương tiến hành kiểm tra, xác minh làm rõ sự vụ.

Điều 10. Phối hợp xử lý sai phạm trong mua, bán, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Cục Quản lý thị trường và các đơn vị có liên quan trong công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp mua, bán, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trái phép; thông báo kết quả điều tra xử lý cho chính quyền địa phương và các cơ quan chức năng liên quan biết để phối hợp quản lý.

Trường hợp vi phạm vượt quá thẩm quyền xử lý của các sở, ban, ngành, Sở Công Thương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ bị tịch thu do mua, bán, bảo quản, vận chuyển và sử dụng trái phép do Công an tỉnh thu giữ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Phối hợp xử lý sai phạm gây ra tai nạn lao động, tai nạn lao động nghiêm trọng trong quá trình sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh điều tra tai nạn lao động, tai nạn lao động nghiêm trọng chết người, làm bị thương nặng từ 02 người lao động trở lên và những vi phạm quy định về an toàn vệ sinh lao động, xử lý theo quy định của pháp luật.

Trường hợp vi phạm vượt quá thẩm quyền xử lý của các sở, ban, ngành, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Chương IV

**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VẬT LIỆU NỔ
CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ**

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

3. Phê duyệt thiết kế hoặc phương án nổ mìn của tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có các di tích lịch sử - văn hoá, bảo tồn thiên nhiên, công trình an ninh, quốc phòng hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định pháp luật, theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

4. Chủ trì kiểm tra việc thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn của các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với công trình, đối tượng cần bảo vệ nằm trong phạm vi ảnh hưởng của nổ mìn và trong các trường hợp cần thiết khác.

5. Trong một số trường hợp cần thiết, Sở Công Thương được phép chỉ định các địa điểm, khu vực bắt buộc phải sử dụng dịch vụ nổ mìn nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trật tự xã hội.

6. Thu hồi hoặc kiến nghị Bộ Công Thương thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, doanh nghiệp hoặc tạm đình chỉ việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong trường hợp tổ chức, doanh nghiệp đang vi phạm các quy định của pháp luật về khai thác khoáng sản hoặc các nghĩa vụ về thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các nghĩa vụ tài chính khác có liên quan trong quá trình khai thác khoáng sản cho đến khi tổ chức, doanh nghiệp khắc phục sai phạm.

7. Tiếp nhận thông báo sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, doanh nghiệp theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập đoàn kiểm tra khảo sát thực tế khu vực dự kiến sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, doanh nghiệp và có văn bản xác nhận việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, doanh nghiệp.

8. Tham gia ý kiến thiết kế cơ sở công trình kho vật liệu nổ công nghiệp, kho tiền chất thuốc nổ của các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

9. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các trường hợp khiếu nại, tố cáo và các vấn đề liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh. Trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 13. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Trách nhiệm quản lý hành chính về trật tự xã hội:

a) Quản lý về an ninh trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

b) Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; Cấp giấy phép vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp cho tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì kiểm tra về việc đảm bảo các điều kiện về an ninh trật tự của các tổ chức, doanh nghiệp có hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm quản lý về phòng cháy và chữa cháy:

a) Thực hiện việc quản lý nhà nước về công tác phòng cháy và chữa cháy đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh, bảo quản và sử dụng vật liệu nổ công

nghiệp, tiền chất thuốc nổ theo quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013; Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

b) Kiểm tra các điều kiện về an toàn phòng cháy và chữa cháy cho phương tiện vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp theo quy định hiện hành.

c) Tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ cho cá nhân thực hiện các công việc liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp theo quy định.

3. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp có hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

4. Phối hợp với Sở Công Thương, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan liên quan xử lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trái phép được thu hồi trên địa bàn tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Phối hợp với Sở Công Thương trong việc thẩm định điều kiện cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích khai thác khoáng sản khi được yêu cầu.

2. Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành thực hiện phương án giám sát ảnh hưởng nổ mìn để kiểm chứng việc thực hiện trách nhiệm pháp luật liên quan đến tài nguyên và bảo vệ môi trường trong việc nổ mìn của tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp khi được yêu cầu.

3. Tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động khác có liên quan đến tài nguyên và bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân có hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ do Sở Công Thương chủ trì.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Phối hợp với Sở Công Thương trong việc thẩm định điều kiện cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, thi công các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh khi được yêu cầu.

2. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, thi công các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh khi được yêu cầu.

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Phối hợp với Sở Công Thương trong việc thẩm định điều kiện cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp đối với tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích thi công các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh khi được yêu cầu.

2. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp vào mục đích thi công các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh khi được yêu cầu.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

1. Hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm về thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động của các tổ chức, cá nhân hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ theo quy định hiện hành.

2. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động của tổ chức, cá nhân có hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh khi được yêu cầu.

Điều 18. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan thu giữ, xử lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ được vận chuyển, mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép trên địa bàn tỉnh.

Điều 19. Trách nhiệm của Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, xử lý hoặc đề nghị xử lý các hành vi vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động vận chuyển, mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc địa bàn quản lý, kể cả tàu thuyền đánh cá và các phương tiện giao thông trên biển.

Điều 20. Trách nhiệm của Cục Hải quan tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, kiểm tra, xử lý hoặc đề nghị xử lý các hành vi vi phạm đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

Điều 21. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Tổ chức thực hiện các nội dung công tác quản lý nhà nước về vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn quản lý.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc quản lý hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ.

3. Chỉ đạo các cơ quan chức năng và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn theo dõi, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn.

4. Xử lý vi phạm về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ theo thẩm quyền được phân cấp hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

5. Báo cáo kịp thời các sự cố liên quan đến vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn quản lý cho Sở Công Thương và các cơ quan chức năng liên quan để phối hợp xử lý.

6. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất hoạt động của tổ chức, cá nhân hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn do Sở Công Thương hoặc Công an tỉnh chủ trì khi có yêu cầu.

Điều 22. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ

Thực hiện theo quy định của pháp luật và các quy định sau:

1. Trước khi thực hiện nổ mìn lần đầu theo giấy phép, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải thông báo bằng văn bản chậm nhất trước ba (03) ngày làm việc với Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã về thời gian, địa điểm, quy mô nổ mìn, khoảng cách an toàn (văn bản thông báo phải được gửi trực tiếp và người nhận phải ký nhận vào văn bản).

2. Thông qua chính quyền địa phương để thông báo cho nhân dân trong khu vực biết quy định về thời gian, tín hiệu và giới hạn của vùng nguy hiểm khi nổ mìn lần đầu tại mỏ hoặc công trình.

3. Khi nổ mìn trong khu vực dân cư, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khu vực có di tích lịch sử - văn hóa, bảo tồn thiên nhiên, công trình an ninh, quốc phòng hoặc công trình quan trọng khác của quốc gia, khu vực bảo vệ khác theo quy định của pháp luật hoặc khu vực đang xảy ra khiếu nại, tố cáo, tổ chức, cá nhân sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải thông báo bằng văn bản về Sở Công Thương trước ít nhất 48 tiếng để theo dõi, giám sát.

4. Đối với các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để khai thác khoáng sản, hàng năm phải xây dựng kế hoạch sử dụng vật liệu nổ công nghiệp được lãnh đạo doanh nghiệp ký duyệt, gửi về Sở Công Thương kèm theo bản đồ địa hình hiện trạng khu vực khai thác để theo dõi, quản lý. Hàng tháng, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để khai thác khoáng sản phải gửi kế hoạch nổ mìn về Sở Công Thương; kế hoạch nổ mìn phải đầy đủ thông tin về sơ đồ vị trí bãi nổ, tọa độ, cao độ mặt bằng bãi nổ, chiều sâu trung bình của bãi nổ, khoảng cách an toàn để theo dõi, quản lý.

5. Tổ chức có Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, Giấy phép dịch vụ nổ mìn do Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp cấp phải thực hiện thông báo bằng văn bản với Sở Công Thương nơi được phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp ít nhất 10 ngày trước khi sử dụng vật liệu nổ công nghiệp. Chỉ được thực hiện nổ mìn đối với bãi mìn nổ đợt đầu tiên tại mỏ hoặc công trình sau khi Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra hiện trạng và có văn bản xác nhận đảm bảo an toàn theo quy định.

6. Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thanh, kiểm tra.

Điều 23. Trách nhiệm của tổ chức, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nổ mìn

1. Khi thực hiện hoạt động dịch vụ nổ mìn cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu, tổ chức, doanh nghiệp hoạt động dịch vụ nổ mìn phải thông báo bằng văn bản với Sở Công Thương trước ít nhất 10 ngày đối với bãi mìn nổ đợt đầu tiên tại mỏ hoặc công trình để kiểm tra, xác nhận việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp của tổ chức, cá nhân thuê dịch vụ nổ mìn.

2. Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương khi được yêu cầu.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 24. Xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các nội dung quy định tại Quy chế này sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây khó khăn, phiền hà cho tổ chức, cá nhân hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ; bao che cho tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ hoặc thiếu trách nhiệm để xảy ra hậu quả nghiêm trọng sẽ bị xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 25. Tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức phổ biến, triển khai thực hiện Quy chế này và các quy định hiện hành của pháp luật liên quan đến hoạt động vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh.

2. Trong quá trình thực hiện, các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu để áp dụng trong Quy chế được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản mới thì được dẫn chiếu áp dụng theo các văn bản mới đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Tuấn Quốc